

Ngày Lễ Halloween nguyên thủy đã có cách đây 2000 năm; do mà tôi gọi nó là "thần thoại-ng-c" tên là "The Celts". Họ sống ở một vùng miền bắc nước Pháp; ngày nay, đa số họ sống ở nước Ái-Nhĩ-Lan (Ireland) - Thuộc Liên-Hiệp-Anh (United Kingdom). "The Celts" mừng Tết đầu năm vào ngày 1, tháng 11 Dương-Lịch. Thời điểm này đánh dấu sự mùa gặt hái. Bông tuyết cùng với những cơn mưa Đông bắt đầu bao trùm không-gian, và tuyết. Đến thời nó cũng liên-hệ đến sự chết chóc của loài người. "The Celts" tin rằng trong đêm trước ngày đầu năm (tức là 31, tháng 10); những cách giả tạo -giả của sự SỰ NG và cái CHẾT bắt đầu mở ra. Vào đêm này "The Celts" làm Lễ mừng "Samhain" – phát-âm là "Sow-in" - (tên của một vị Thần Chết-Chóc) vì họ tin rằng trong đêm này, những hồn ma sẽ trở lại trái đất. Đó là lý do gây nên những halloween cho các mùa gặt hái của nông-dân. Tuy vậy, sự trở lại trái đất của những âm-binh này lại giúp cho con người để bói toán và với những mặt nạ ng-lai; để "cứu" linh-ng, giúp cho họ đỡ những trong suốt mùa đông dài lạnh lẽo. Đây là những điệu "Mê-Tín, Đồ-Đoan" của người "The Celts".

Đến tiến hành cho buổi Lễ mừng "Samhain" họ đốt lửa thiêng và lấy các nông-sản cùng súc vật mà T-Thần. Trong suốt đêm này họ mặc đồ hóa-trang bằng da thú, mang mặt nạ hình súc vật như ngựa bên dưới lửa và xem bói cho nhau. Khi buổi Lễ chấm dứt họ bắt đầu đi ngủ. Những lửa thiêng đã tàn; họ mong đợi một cơn mưa giúp họ áp suất mùa đông bớt giá. Vào năm 43(A.D) sau Công-Nguyên – (A.D tức là kỷ-nguyên của Thiên-Chúa). Người La-Mã (Romans) đã thống-trị đa số người "The Celts" trong khoảng thời gian là 400 năm. Họ phải hai buổi Lễ nguyên-thủy của người La-Mã vào ngày Lễ mừng "Samhain" của người "The Celts".* Buổi Lễ thứ nhất gọi là: "Feralia"; rơi vào ngày cuối tháng 10. Những tung hô, ca ngợi Thần CHẾT.* Buổi Lễ thứ hai nhằm vinh-danh Thần Pomona (Thần Cây-Trái). Trái Táo (Apple) tượng trưng cho vị Thần này mà chúng ta thường thấy biếu hiên trong ngày Lễ Halloween này. Còn trái Bí ngô (Pumkin) tượng trưng cho mùa màng. Khoảng năm 800 Dương-Lịch; Ki-Tô-Giáo đã bắt đầu bành trướng tại vùng của người "The Celts". Cho đến thế-kỷ 17; Đức Giáo-Hoàng Boniface Đệ Tứ (IV) đã chọn ngày 1, tháng 11 Dương-Lịch hàng năm làm ngày "All-hallows" hay còn gọi là: "All-hallowmas". (Lấy từ tiếng Middle-English: "Alholowmesse", tức là Lễ Kính Các Thánh (All Saint's Day).

Người ta cũng tin rằng trong một dịp của Đức Giáo-Hoàng mong muốn được thay thế ngày Lễ "Samhain" (thần ma-quỷ) của người "thần-ng-c" "The Celts" vào đêm 31, tháng 10 thành ngày Lễ "All hallow's-eve."; gọi tắt là "Halloween". Tức là ngày Lễ Vong Các Thánh. (Chỉ "eve." nói trên được dùng để tượng-như "Christmas-eve." (Vong Giáng-Sinh). Vào năm 1000 Dương-Lịch; Giáo-Hội chọn ngày 2, tháng 11 hàng năm là ngày Lễ Cầu Cho Các Đấng Linh-Hồn "All Soul's Day". Hiện tại các Nhà Thờ vẫn còn hành những ngày Lễ này. Phong-tục "Trick or Treating" (đi gõ cửa để xin kẹo bánh) đã có từ rất lâu trong ngày Lễ Cầu Cho Các Đấng Linh-Hồn "All Soul's Day" tại Anh-Quốc trong các buổi đi-nhà. Người ta phân phát thức-ăn và một loại bánh gọi là "Soul Cakes" (Bánh Linh-Hồn) cho những người xin ăn. Bánh này tượng trưng cho lòng nhân ái mà người phật tử cầu cho linh-hồn những thân-nhân quá-cử của họ.

Trong ngày Lễ thời bầy giở ngoi ta cũng đi thóc ăn và rủ u tróc c của nhà dng nh đi cúng cho các linh-hồn vọt vng; đói khát; không nni nng tta - “roaming-spirits”. Hm mong các hồn ma không vào quỳ phá nhà h. Đi rti thóc t thì các tr con trong vùng đ n lly v ăn ht. Tng t nh t c l “Cúng Cô Hn” (Xá-Ti-Vong-Nhân) vào ngày Rm tháng B y Âm-L ch của n c Vi t-Nam ta.Vi là ngày Lễ C u Cho Các Đ ng Linh-Hn “All Soul’s Day”, ht tin rng các vong-linh, hồn ma s tr v nên khi ra đ ng h ph i hóa-trang, mang m t n ma quái; nh v y các hồn ma này không th nh n ra h là ng i S NG mà l m l n v i các hồn ma khác của ng i đã CH T.Khi nói v Lễ Halloween; không th không nói đ n m i liên-h gi a ng i S NG và ng i CH T. Theo đ o Ph t; có “Luân-H i”; có “Đ u Thai” tùy thu c lúc còn S NG; ng i thi n lành khi CH T đi, s vào cõi Ni t-Bàn. H c cũng tùy vào s Tích-Đ c-Tu-Thân trong kip làm ng i đ đ c đ u thai qua kip khác muon v n ph n t t đ p h n. K gian ác, hung tàn s sa vòng

Đ a-Ng c có qu đ c a đ u, kìm l i. Có v c đ u l a bng thiêu đ t nh c hình. Theo đ o Thiên-Chúa; khi con ng i CH T đi ph n xác t cát b i Thiên-Chúa t o thành s tr v v i tro b i. Nh ng linh-hn s t n t i mãi và n c Tr i s dành cho nh ng ng i t t lành thánh-thi n. H a-ng c ngay cõi hi n-sinh n u ng i v i ng i đ i x đ c ác, tham lam ho c gây kh cho nhau.Ng i vô-th n thì cho r ng CH T là H T. không còn gì c : v xác; l n h n.Cá nhân chúng tôi đã c m nh n đ c r t rõ s huy n-di u, linh-thiêng c a ng i quá-c qua câu chuy n th t sau đây: Vào trung tu n tháng 9, 2008 v a qua. Tôi tr l i California sau m t cu c hành trình dài làm T -Thi n; chia x tình-th ng đ n nh ng ng i khó nghèo, t t b t t i Vi t-Nam. Ch a k p quen l i gi gi c thì chúng tôi nh n hung tin m t ng i em b n v a t tr n t i Sydney (Úc Châu). Đây là m t ng i mà chúng tôi vô cùng yêu th ng, kính tr ng và quý m n. Xin nói s qua v ng i đã quá-vãng:Quê chàng (ng i CH T) t n mi n Trung, vùng Qu ng-Tín. Thu lên sáu, trong m t ngày m a d m đ trên con đ ng làng l y l i; Chàng đ c thân-ph ch trên m t chi c xe đ p thô-s , g p “gà” ht chàng té xu ng đ ng; đá nh n đâm xuyên qua l ng. Máu chàng nhòa trong m a và n c m t l n bùn l y; vì quá kinh ho ng ng i Cha v i b x c con lên đem vào nhà th ng c u ch a, nên sau này ph n x ng l ng b nhô ra ng c bi n chàng thành đ t t. Ng i chàng nh bé; ch đ ng đ i t m vai c a tôi (mà tôi thì không đ c cao l m!) Lúc l n lên, gia-đình chàng di-c v s ng Bà-R a (Vũng-Tàu); ng i anh ru t c a chàng là b n cùng l p th i Trung-H c v i phu-quân tôi. Sau bi n c 1975; ch ng tôi tìm đ ng v t biên, khi r các b n cùng l p ch ng ai dám đi cùng. Ch có chàng, ng i nh bé nh t mà l i can-đ m nh t nh n l i. Sau đó hai anh-em v t đ ng b lên Pleiku đ nh xuyên r ng, băng su i tr n qua Cam-B t.

Đ n đêm ngày th ba, m t l ng i. Vì có mang theo hai chi c vng nên m c t m trên cây ng trong r ng ch h ng sáng s tìm đ ng đi t p. Kho ng 3 gi khuya; c hai đ u mang cái c m giác có ng i v vai, thì th m: “V đi! V nhà đi! Nguy hi m l m...” S ng khuya đ xu ng r n gai c và khi tr i t m sáng, hai anh em m i bi t ra là mình n m trong m t khu nghĩa-trang đ y m m ; có nh ng ngôi m đ ng nh v a m i l p ngày hôm tr c đó. Nhìn xa xa, th y

những đoàn xe BÉ-ĐÉ trang bÉ súng Éng dÉng nhÉ đang đÉnh tÉn công qua Cam-BÉt. NÉu đêm qua cÉ hai không nghÉ Éi mà vÉt biên giÉi, chÉc chÉn sÉ bÉ BÉ-ĐÉ bÉn chÉt. Sau đó hai anh-em tìm đÉng quay trÉ Éi; không còn mÉt đÉng teng dính túi. May sao khi đÉn đÉu chÉ Pleiku, có mÉt bà cÉ đơn đÉ hÉi: “Hai cÉu bé có gì bán cho Bà không? Bà mua cho”. ChÉ còn hai chiÉc võng vì tÉt cÉ Éng khô, đÉ dùng mang theo hai ngÉi đã chôn đÉu trong rÉng, sÉ khi tìm đÉng vÉ sÉ bÉ phát giác là kÉ vÉt-biên. É thay! SÉ tiÉn bà cÉ mua hai chiÉc võng vÉa vÉn cho hai chiÉc vé xe đÉ đi vÉ thành-phÉ. (???)

NhÉng ngày tháng sau đó, phu-quân tôi và các bÉn hÉc sÉng chung mÉt căn nhà; suÉt ngày bàn tính kÉ-hoÉch “kháng-chiÉn”. Trong khi mÉt tay chàng (cÉu bé tÉt nguyÉn); sáng sÉm theo chÉ ra chÉ bán hàng; chiÉu vÉ mang gÉo, thÉc-ăn, trái cây nuôi nhÉng ông anh sÉc dài, vai rÉng, chÉng làm ăn gì cÉ vì đang chăm lo viÉc “quÉc-gia; đÉi-sÉ”. Tôi còn đÉng nghe kÉ chàng có nuôi mÉt con gà đÉ đÉ trÉng ăn; vÉy mà mÉy ông anh nÉ lòng giÉt gà ăn thÉt; khi biÉt ra chàng cũng không giÉn đÉ, chÉ cÉi và cÉi, không trách cÉ ai...

ĐÉn năm 1978, chÉng tôi Éi tÉ đóng tàu, làm ThuyÉn-TrÉng, vÉt biÉn tìm tÉ-do, Én này có ngÉi anh ruÉt và các bÉn cùng đi; trong đó có chàng đÉng cÉ luôn luôn sát cánh bên chÉng tôi; không ngoài mÉc-đích sang ngoai-quÉc vì Éc muÉn đÉng cÉ chÉa lãnh đÉ-tÉt. ChuyÉn vÉt biÉn thành-công dù trÉi qua biÉt bao gian khÉ, đÉn trÉng. Chàng qua Úc đÉnh cÉ, lúc đÉu É Melbourne, sau lên Sydney. RÉi chàng Ép gia-đình và có mÉt hoàng-tÉ vô cùng khÉnh, khuôn mÉt cÉu bé đÉp nhÉ Thiên-ThÉn. Trong khi đó thì phu-quân tôi đÉng cÉ bÉo lãnh đi MÉ. Tôi gÉp chàng vào năm 2005 khi chúng tôi vÉ Úc nghÉ hè. Én đÉu gÉp nhau trong mÉt buÉi tiÉc mÉng hÉp mÉt các bÉn vÉt biÉn cùng tàu cÉa chÉng tôi; chúng tôi cùng đàn hát đÉn khuya. Chàng rÉt mê ca-nhÉc và khoe vÉi tôi là có hai cây guitar thùng rÉt “chiÉn”, chàng hát hÉn nhiên, lúc nào cũng tÉ tin, Éc quan, yêu đÉi. NhÉng năm gÉp chàng sau đó tôi hát và đàn guitar cho chàng nghe nhÉ hai ngÉi bÉn tri-kÉ. Tôi cũng vô cùng xúc đÉng khi biÉt ra chàng không chÉu lãnh trÉ cÉp cÉa Chính-PhÉ, (vì chàng đÉ tiêu-chuÉn trong đÉu kiÉn đÉ-tÉt) chàng đi làm suÉt cho đÉn ngày vào nhÉp viÉn vì không còn sÉc đÉ thÉ, (do tai-nÉn năm xÉa, khi Én lên phÉi chàng quá bé, lúc nào cũng phÉi mang theo máy đÉng-khÉ bên ngÉi).

Én cuÉi gÉp chàng trong mÉt bÉnh-viÉn É Sydney là tháng 7 vÉa qua (2008); chàng vÉn cÉi vui, thanh-thÉn, nói chuyÉn tiÉu-lâm, không than van đau đÉn gì cÉ chàng còn hÉa sÉ hát cho chúng tôi nghe nhÉng tình khúc bÉt tÉ khi chàng khÉe Éi. NhÉn tin chàng: “Bùi Thanh Duy, tÉ-thÉ ngày 15, tháng 9, 2008. HÉng đÉng 48 tuÉi”; tÉ email cÉa ngÉi bÉn gÉi qua sáng sÉm thÉ hai. ThÉng thì chÉng tôi không bao giÉ “check email” vào ngày đÉu tuÉn vì công viÉc rÉt nhiÉu É sÉ chÉng hiÉu vì cÉ gì hôm Éy anh Éi mÉ email chÉ đúng 17’ sau khi ngÉi bÉn gÉi qua tÉ Úc. Bằng hoàng, nghÉn ngào hay tin, tôi vÉi gÉi đÉn thoÉi đÉ mua hai vé máy bay vÉ Úc. Không thÉ chÉc đÉng cÉ là có vé đi liÉn và sÉ rÉt đÉt (ít nhÉt cũng phÉi hÉn năm nghìn đô cho cÉ hai). VÉy mà khi đÉng cÉ vé trong tay, đi ngay trong đêm Éy chÉ vÉi giá 1,068 đô cho mÉt vé. Cũng tÉ giây phút đó, nhÉng chuyÉn diÉu-kÉ bÉt đÉu xÉy đÉn vÉi chúng tôi... Trên đÉng gÉn

Đến cửa hàng phi-triêng LAX, chúng tôi còn hỏi nhân viên tại quầy bay. Trúng lúc khi chúng tôi vào cửa hàng hôm; xe buýt chúng tôi chỉ cách 5miles/ mét gi; rồi tôi đi đôi nhau đến gần cửa hàng. Chúng tôi luôn mỉm cười nói: “chúng tôi có con đến đây đi nhanh thôi!” Tôi nói ruồi rồi bắt đầu nghe tiếng ai thì thầm “Đi đến đây khác đi chứ!” Đều chúng tôi hỏi nhân viên phút, tôi quyết định đi ý không đi vào cửa hàng hôm, bởi vì tôi biết (máy GPS) chúng tôi khác vào phi-triêng, nhưng vì chúng tôi không trả tiền bay vì sau đó biết ra do một số câu quan-triêng, cần phải trả tiền khu vực cửa hàng xe đi vào, đến hai giờ sau mới giờ tôi giao-thông. Tôi trao chìa khóa xe cho người nhân-viên làm việc cửa hàng tôi rồi kéo vali chúng tôi vào quầy vé. Vì là “Electronic Ticket” nên chúng tôi khi chúng tôi phải trả tiền máy “Computer” để lấy “boarding-pass”. Thay, có người cửa hàng máy bay ngoài chúng tôi. Câu đầu tiên chúng tôi nghe ông ta hỏi: “Quý khách đi đâu mà vui vàng thôi?” Chúng tôi trả lời, trả lời: “Sydney, Australia”. Ông ta vui cười rồi nói: “Còn kìa mà. Không sao đâu”; rồi tôi bắt đầu nói khi ông ta tiếp tục: “LIFE is too short!” Hàm ý là “Có gì đâu mà vui vì cuộc sống ngắn ngủi!” Trong lúc làm thủ tục cho chúng tôi; ông nói: “Chà! Thời gian quá, chúng tôi còn hai chỗ mà bà thì ngồi đến đây; ông phải ngồi góc kia.” Chúng tôi nói: “Mình sao chúng tôi có chỗ bay gấp vì đám tang người em bạn là đến rồi!” Ông ta ngừng nói “À! Thế sao?”... Bởi vì máy bay tôi hỏi ông cho chúng tôi cho hành-lý lên cân và đưa ra hai “boarding-pass”. Ông hỏi: “Có hai chỗ rồi thì cho chúng tôi ngồi gần nhau rồi! Với cả cửa sổ để ngồi và anh sẽ đưa vai với mà ngồi nhé! Chúc quý khách đi bình-an”. Ông ta còn bắt tay chúng tôi và nói một câu tiếng Việt “Cảm ơn nhiều lắm!” trước sự ngạc nhiên của chúng tôi. Trên cửa hàng đi vào cửa hàng máy bay, sau khi làm xong thủ tục “Check point”; tôi đến quầy vui chúng tôi là tại sao mình không đóng thêm 750US/cho một vé để lên hàng ghế “Economy-Plus” ngồi cho nó rộng rãi một chút vì tôi 14 tiếng đến đây chim bay lên. Chúng tôi biết trước đây trong hàng chuyến bay đi ngoài tôi thì ngồi ghế “Business hoặc First-class”; tôi là “Deluxe”. Nên anh nói: “Thôi! Chúng tôi khó đi em, mình đi đám ma mà!”. Tôi nghe vui cũng hài lòng song bởi vì anh. Khi ngồi vào ghế trong lòng máy bay. Anh bắt đầu nói chuyện với tôi: “À? Sao cái ghế của tôi mình rộng rãi quá vui nè?” Hóa ra chúng tôi đã đến cửa hàng vào ghế “Economy- Plus” mà không phải đóng thêm một đến nay (???) Chúng tôi thích-thú và tin chắc rằng Thanh-Duy (người CH T) đã “làm phép” để chúng tôi đến đây. Máy bay đáp xuống phi-triêng Sydney đến 6 giờ sáng; anh ruột của chàng và một người bạn thân ra đón; mọi người đến kinh ngạc là chúng tôi có thể bay đến cửa hàng một cách nhanh như thế. Tôi thầm nghĩ: “chúng tôi là Thanh-Duy (người CH T) thu xếp đây!” Họ đưa chúng tôi vào nhà và chúng tôi vào nhà văn L -Hàng (tác giả của “Ngã Hàng”, “Thung Lũng Tình Yêu”, “Tóc Mây”... Bây giờ là chị Cát-Mi -chuyên mục “Giới Đáp Tâm Tình” cho “Văn-Nghệ” của anh Nguyễn-Vi-Túy). Mọi người ghé qua Sydney tôi đến đây; vì L -Hàng cửa hàng quý tôi như em ruột và phụ-quân của chúng tôi rất thân-thiết khi đến đây cùng anh và Phấn Pháp cũng như hàng chuyến trong đời sống. (Tôi có cảm nghĩ là kinh-thị của anh như một chiếc thuyền không đáy!) Đến buổi trưa phải đi tìm nhà Quán; đây là một địa-chợ mai táng do người Việt làm chủ, nằm ngay trong khu phố đông dân-cư Việt-Nam.

Chiều hôm nay là buổi Lễ Phát Tang do một vị Trưởng-Tiêu của chúng tôi. Chúng tôi thì tôi thì không-gian trong các nhà Quán thăm-u, như là họ. Không hiểu sao hôm nay tôi cảm thấy như giáng khí nhang trầm nghi ngút và tiếng kinh của tôi cảm như có mùi hương thơm rồi... Chúng tôi thì tôi có một đội các bạn đi cùng tàu với tôi năm xưa; mọi người tay bắt mặt mừng sau bao năm trôi qua. Rồi đến chung quanh quan-tài chàng mà tôi nghĩ-nhĩ. Chàng nằm

5 / 7

chị... Nhưng có hàng bóng đôi môi anh; mà a có bu n bóng đôi mắt anh... Tôi lúc đó a anh v là bi t xa nghìn trùng..." Và rồi tôi ôm lấy quan-tài chàng mà khóc ng t. Sau đó, thân bóng quy n thu c cùng u ng v i chàng m t ly r u cu i cùng ti n đ a (chai r u đ do ông anh ch ng tôi đem đ n cúng). L Di-Quan đ c c hành tr ng th ; v Hòa-Th ng và Ban H -Ni m t ng kinh đ n đ u, theo sau là c u bé con trai chàng c m di- nh B đi bên M v i gia-đình anh-ch em bóng h u; nh ng vành khăn tang tr ng trên đ u; nh ng vòng hoa t i qu n quýt theo chàng, xe tang ghé qua hai căn nhà chàng đã c -ng lúc sinh th i. Hàng cây đ a do chính tay chàng vun tr ng cao ngun ngút đ ng nh đang nghiêng mình theo gió v y ti n đ a. Gió mùa Xuân Sydney m n man ve vu t trên t ng nhánh cây ng n c v i nh bi t chàng. Tr c khi r i nghĩa-trang, chúng tôi đ n đ n dò con trai chàng. "R ng: Cha con đã s ng h t m t đ i g ng m u, g i Cha ra đi, con ráng ngoan ngoãn v i M , nh nghe i các Bác, các Dì, h c gi i và s ng t t lành đ nên ng i ích qu c, i dân con nhé!" C u bé tròn xoe m t i ng tai nghe và cúi đ u d nh . Đi ra ch đ u xe, có chi c lá vàng bóng r i nh trên vai, tôi m r ng lòng bàn tay đón y và c m nh có ti ng th dài lung linh trong n ng m. Sáng s m hôm sau ph i bay v Trang-Tr i c a chúng tôi Brisbane (Queensland) cùng v i ng i b n "tài-công"; anh cũng là m t trong nh ng ng i Vi t-Nam đ u tiên v vùng này làm nông tr i. trên đ ng ra phi-tr ng ch ng tôi b o: "Lúc sinh th i, Thanh-Duy (ng i CH T) hay đùa i m, không ch ng anh chàng không mu n chúng ta r i Sydney đâu!" Li n ngay lúc đó có đ i n tho i c a phu-nhân anh "tài-công" g i vào máy c a ng i b n xin đ c nói chuy n v i ch ng, ch nói r ng đúng chính xác 3 gi sáng (không h n, không kém) có ng i nh n (Text) vào đ i n tho i c m tay c a ch b o r ng chúng tôi còn b n v i đám ma nên ch a th v i Trang-Tr i hôm nay. Ch ng ch la i n: "Đâu có, t i anh đang trên đ ng ra phi-tr ng đây mà." Ch cũng cho bi t đã c g ng g i i s đ i n tho i đó nhi u i n mà không ai nh c máy c ; mà anh thì không mang đ i n tho i c m tay c a anh theo, r i ch còn h i "ai mà phá k -c c v y?" Tôi m m c i bi t ngay đó là Thanh-Duy (ng i CH T!). Tôi b o: "3gi sáng là gi Chúa ch t, linh i m..." r i tôi lâm râm đ c kinh c u nguy n cho linh-h n chàng trong khi m i ng i trên xe đ u nhúu mày suy nghĩ (???) Khi v đ n Trang Tr i, trong b a c m t i, anh ch ng m i ch vào cái gh tôi đang ng i mà k r ng: "Th t là i lũng, hôm tr c chu n b ra phi tr ng xu ng Sydney đi đám ma, t đ ng tôi th y cái áo c a Thanh-Duy (ng i CH T) t ng tôi cách đây m i lăm năm treo trên cái gh này" Rồi anh quay vào nhà b p h i v : "Cái áo đó đâu r i em?" Cô v nói: "Em th y nó rách i ng nên đem b thùng rác r i!".... Câu chuy n t ng ch có th , nào ng sáng hôm sau trong b a đ i m tâm anh ch ng h t h , h t h i ch y ra phòng ăn, tay c m chi c áo mi ng i p b p nói không nên i: "Tr i đ t i! Nó đây nè!" Chi c áo nghĩa-tình y đã đ c m t bàn tay vô hình gi t s ch s , th m tho và n m ngay ng n trong phòng anh!" (???) Không th t ng t ng đ c, ch v nghe xong tái xanh m t mày vì s . Phu-quân tôi c i trong khi tôi qu n y chi c áo ôm tr n trong vòng tay và xin đ c gi làm k -ni m. Ng i CH T i i ti p t c "làm phép i" trong hôm r i n c Úc bay v M : khi ra đ n phi-tr ng, tôi không có gì đòi h i, th c-m c v ch ng i trên máy bay vì nghĩ r ng h nh-phúc quá đ khi đ c ti n đ a chàng v bên kia th -gi i; th c hi n đ c câu "Nghĩa T Là Nghĩa T n", nh t là g p i b n bè, anh-ch em gia-đình đã h t gi n, thôi h n. V ph n chàng, gi ch c cũng m m c i n i chín su i. Đ n qu y y vé chúng tôi không ph i x p hàng ch đ i, không ph i t dùng máy "Computer" làm th -t c "check-in", cũng có m t nhân-viên ng i Úc ng i i qu y ngo c tay g i chúng tôi đ n. Đ a "Passports" xong ông ta b m máy r t lâu và b o r ng xin ch đ i vì máy tr ng i, đ ng m t h i tôi đ ý bóng tên ông là "Nick"; ch ng tôi b o nh : "Nick là ch vi t t t tên c a ông Thánh Nicholas; mà Thánh Nicholas là "Ông Già Noel". Tôi nhìn k khuôn m t đôn-h u nghiêm-trang c a ông v i hàm râu tr ng nh tuy t, tôi bóng nói v i ch ng tôi là xin ông y cho cái gh

“Economy” ngái ngoài đä tôi có thä đi täi, đi lui trong máy bay cho đä, không phäi đánh thäc ngäi khác đäy trong đêm khuya. Chäng tôi chuyän läi läi, ông ta không nói gì cä vì vé đang in ra. Sau đó ông chäm rãi bäo chúng tôi đä hành-lý lên cän; giäng ông run run nói bäng tiäng Anh: “Rät tiäc là hai ghä đã đäc säp xäp. Nhäng mà chäng tôi này sä rät thoäi-má cho ông-bà. Xin chúc quý khách thäng lä bình-an.” Chúng tôi cäm-n ông và quay ra đi lên cäng. Chäng tôi chät nhìn vào vé “boarding-pass”, anh säng sä khi có đóng đäu là “Business-Class”; tôi cũng đäng chät trän và hoàn toàn không tin vào đôi mät mình. Tôi läc đäu buät miäng bäng tiäng Mä: “No way! No way!” (Không thä nào nhä thä đäc). Cho đän lúc vä chäng chúng tôi väa ngäi vào ghä máy bay, ngäi tiäp viên hàng-không ân cän, niäm nä mang näc cam täi đän ngay, tôi mäi nhä ra là mình đang khát khô cäc. Máy bay cät cánh tôi ngä ghä ra näm thäng nhä trên giäng, đäi läng läi có máy đäm bóp. Lúc bäy giä tôi mäi tin là chàng hóa phép nhä mät quả täng län näa cho chúng tôi. Chäng tôi nói đùa: “Thanh-Duy trä tiän show đi hát đám ma cho em đó!” Tôi thäy mình läng läng bay bäng nhä nhân-vät säng trong các câu truyän thän-thoäi, cä tích hoang-đäng. Tôi nhä có ngäi bäo räng nhäng ngäi SäNG tät lành khi CHäT đi hä rät linh-thiên, đäng nhä hä đäc Thäng-Đä cho quyän năng ban xuäng trän-gian nhäng phép nhiäm màu. Chä lä mät đäu là tôi không hä tham-lam xin xä thì chàng (ngäi CHäT) läi cho.

Chäng tôi thì nói anh rät an-tâm khi nghĩ vä cõi vänh-häng, (näi Thanh-Duy đang) điäm cuäi cùng mà tät cä mäi ngäi chúng ta bät buäc phäi đän. Vä läi California đúng mùa Lä Halloween, tôi phäi viät läi câu chuyän thät này vì chúng tôi muän là chäng-nhân cho sä liên hä giäa ngäi SäNG và ngäi đã CHäT. Không phäi CHäT là HäT nhä suy nghĩ cäa nhäng ngäi vô-thän, vô tôn-giáo. Tôi cũng cäm nghiäm ra räng “Cäu Nguyän” väi lòng thành vô-vä-läi sä tìm đäc sung-túc, an lành. Tha-thä không oán thù sä cäi bä nhäng oan-khiên hä-läy buäc ràng , cäm giä ích-kä cho riêng mình sä bä läy mät và cho đi không chäng mäc thì sä đäc täng läi vô biên./.

(California- Mùa Lä Halloween 2008).